THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 343/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Tờ trình số 98/TTr-BCT ngày 05 tháng 01 năm 2024, văn bản số 2737/BCT-KHTC ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Hồng Hà

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Kèm theo Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp, phương thức, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các hiệp hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp để triển khai thực hiện quy hoạch đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tối ưu, hiệu quả nguồn lực.

II. YÊU CẦU

1. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia đảm bảo tính đồng bộ, gắn kết với các kế hoạch thực hiện quy hoạch quốc gia, quy hoạch các ngành, lĩnh vực khác, quy hoạch tỉnh, đảm bảo khả năng cân đối nguồn lực.

2. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; tuân thủ, kế thừa các Nghị quyết, chương trình hành động, các nội dung quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch gắn với trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, thể hiện sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện Quy hoạch.

4. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch đảm bảo tính linh hoạt trong triển khai thực hiện các dự án theo từng thời kỳ, phù hợp với bối cảnh và nguồn lực quốc gia.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Dự án đầu tư công

Nguồn vốn ngân sách nhà nước ưu tiên thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ dự trữ quốc gia.

Việc sử dụng vốn đầu tư công cho đầu tư hạ tầng dự trữ quốc gia căn cứ theo quy định của Luật Đầu tư công, nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và căn cứ vào phương án bảo quản hàng dự trữ quốc gia đối với mặt hàng xăng dầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Danh mục các dự án đầu tư hạ tầng phục vụ dự trữ quốc gia về xăng dầu, khí đốt tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước

Dự án sử dụng nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước là các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và dự trữ sản xuất, dự trữ thương mại của các doanh nghiệp theo quy định. Danh mục các dự án tại Phụ lục IV, V, VI, VII, VIII, IX, X, XI kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng kho dự trữ quốc gia theo quy hoạch, theo tiêu chuẩn quy định để phục vụ mục tiêu dự trữ quốc gia.

Danh mục các dự án trọng điểm quốc gia ưu tiên đầu tư tại Phụ lục XII kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kế hoạch sử dụng đất

Tổng nhu cầu sử dụng đất dự kiến phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt được xác định theo quy hoạch phù hợp với Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025.

Hạ tầng dự trữ xăng dầu, khí đốt quốc gia trên địa bàn các tỉnh, thành phố được cập nhật, tích hợp trong Quy hoạch tỉnh để bố trí quỹ đất và tổ chức triển

khai đồng bộ. Kế hoạch đất sử dụng phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia được xác định trong Kế hoạch sử dụng đất của địa phương đồng thời với Quy hoạch tỉnh.

Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 của các địa phương do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ để các địa phương bố trí và giao sử dụng để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn.

4. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Về thực hiện quy định của pháp luật về quy hoạch

- Công bố quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân; theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện quy hoạch.

- Cung cấp các dữ liệu quy hoạch phục vụ xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

- Lưu trữ Hồ sơ quy hoạch.

- Báo cáo, đánh giá việc thực hiện quy hoạch theo định kỳ hằng năm, 05 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

b) Về hoàn thiện pháp luật và xây dựng cơ chế, chính sách

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, thực hiện khả thi, hiệu quả các mục tiêu quy hoạch, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có) để phù hợp với các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy.

- Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách liên quan đến dự trữ quốc gia đối với xăng dầu, khí đốt; cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ dự trữ quốc gia đối với xăng dầu, khí đốt;

c) Về đảm bảo nguồn lực tài chính

- Cân đối ngân sách nhà nước để đảm bảo mục tiêu về dự trữ quốc gia đối với sản phẩm xăng dầu, dầu thô, khí đốt phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

- Đa dạng hóa hình thức đầu tư, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Đẩy mạnh hoạt động tái cấu trúc vốn, thoái vốn các doanh nghiệp xăng dầu, dầu khí nhà nước; xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, dự án chậm tiến độ; tập trung nguồn vốn cho các dự án có hiệu quả kinh tế cao.

- Đa dạng hóa các hình thức vay vốn: ngân hàng, tín dụng xuất khẩu, vay ưu đãi của chính phủ, phát hành trái phiếu trong nước và quốc tế.

d) Về phát triển khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, an toàn phòng cháy chữa cháy

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ nhằm làm chủ công nghệ đối với hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt, phục vụ phát triển bền vững, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

- Triển khai mạnh mẽ và đồng bộ giải pháp chuyển đổi số, triển khai các hệ thống giám sát sử dụng Internet vạn vật, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và blockchain đối với công tác quản lý, khai thác hạ tầng cung ứng xăng dầu, khí đốt nhằm tận dụng các tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để tăng cường hiệu quả quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

- Kiểm soát chặt chẽ quá trình lưu thông xăng dầu, khí đốt từ khâu nhập hàng đến quá trình tồn chứa tại kho và xuất sản phẩm đi tiêu thụ.

- Thực hiện nghiêm các quy định bảo vệ môi trường, biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước theo quy định. Thực hiện nghiêm ngặt quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất.

- Thực hiện sử dụng đất hiệu quả, tiết kiệm. Bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ nghiêm ngặt diện tích đất chuyên trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng tự nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, hành lang

bảo vệ nguồn nước, di sản thiên nhiên, di tích và di sản văn hóa đã được xếp hạng, phù hợp với phân vùng bảo vệ môi trường quốc gia, phù hợp với quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường.

đ) Về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống dự trữ và cung ứng (hệ thống kho, hệ thống vận tải...) đảm bảo hiệu quả, an toàn.

- Tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý trong lĩnh vực năng lượng nói chung, xăng dầu, dầu khí nói riêng ngang tầm các nước trong khu vực và thế giới.

e) Về hợp tác quốc tế

- Tăng cường hội nhập quốc tế, tích cực tham gia các hiệp ước, tổ chức, liên minh dự trữ dầu thô và sản phẩm xăng dầu trong khu vực và trên thế giới; Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế với các đối tác chiến lược, các tổ chức trong khu vực và thế giới.

- Thu hút nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt (không thực hiện quyền phân phối, xuất nhập, khẩu xăng dầu.

- Phát triển các trung tâm kết nối với các nước nhập khẩu dầu thô, sản phẩm xăng dầu và khí thiên nhiên để nâng cao trình độ, năng lực dự trữ và sản phẩm xăng dầu, khí đốt trong khu vực và trên thế giới.

g) Về đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo đảm an sinh xã hội

Phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt tại các khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa phục vụ nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ chính trị, gắn thực hiện nhiệm vụ dự trữ quốc gia với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

5. Tổ chức thực hiện

Các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân triển khai Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch trong phạm vi chức năng, quyền hạn và theo thẩm quyền. Cụ thể:

a) Bộ Công Thương

- Tổ chức công bố quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 42 của Luật Quy hoạch; theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện quy hoạch theo khoản 2 Điều 19, Điều 50 Luật Quy hoạch và Điều 6 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ.

- Triển khai lưu trữ Hồ sơ quy hoạch theo quy định tại Điều 44 của Luật Quy hoạch; cung cấp dữ liệu quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia phục vụ xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

- Phối hợp với các địa phương trong quá trình lập quy hoạch tỉnh và xây dựng phương án phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô dưới 5.000 m^3 đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan rà soát, đảm bảo nguyên tắc đối với các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc đã quyết định chủ trương đầu tư nhưng đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán, thi hành án (nếu có) thì chỉ được tiếp tục triển khai sau khi đã thực hiện đầy đủ theo kết luận của thành tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán và thi hành án (nếu có) và được cấp có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các nội dung sửa đổi phù hợp (nếu có), tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và dự trữ, cung ứng xăng dầu thô, khí đốt.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có) để phù hợp với các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương cụ thể hóa các chính sách phát triển hạ tầng dự trữ quốc gia đối với mặt hàng xăng dầu, khí đốt.

- Nghiên cứu, tính toán cân đối nguồn vốn cho các dự án đầu tư xây dựng kho dự trữ quốc gia trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm đảm bảo theo quy định pháp luật về đầu tư công khi có chủ trương và trên cơ sở phương án bảo quản xăng dầu dự trữ quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia, báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ hàng năm, 05 năm hoặc đột xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 49, Điều 50 Luật Quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát, kết quả đánh giá thực hiện quy hoạch để kịp thời xem xét, điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện theo pháp luật về quy hoạch và các quy định có liên quan.

- Lập và gửi báo cáo về hoạt động quy hoạch đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31 tháng 10 hàng năm để tổng hợp báo cáo Chính phủ theo Điều 48 Luật Quy hoạch.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các địa phương tổng hợp nguồn vốn triển khai dự án đầu tư công trung hạn và hàng năm, trình cấp có thẩm quyền theo quy định pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

c) Bộ Tài chính

- Phối hợp với Bộ Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để thực hiện hiệu quả các mục tiêu của quy hoạch

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu về dự trữ quốc gia đối với sản phẩm xăng dầu, dầu thô, khí đốt phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

d) Bộ Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, các bộ, ngành, địa phương điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì công trình bao gồm công trình hạ tầng xăng dầu, khí đốt để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn (nếu có)

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 của các tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050, trên cơ sở đó các địa phương triển khai thực hiện theo quyết định phê duyệt; thẩm tra khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chức năng được giao, về đánh giá tác động môi trường khi thực hiện các dự án thuộc Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.

e) Bộ Giao thông vận tải

Phối hợp với Bộ Công Thương trong quá trình thực hiện quy hoạch nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch ngành giao thông vận tải để phát huy hiệu quả kết nối hạ tầng giao thông với hoạt động tiếp nhận, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia

g) Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì thẩm định hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có) trước khi ban hành và công bố áp dụng.

h) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Đẩy mạnh hoạt động tái cấu trúc vốn, thoái vốn các doanh nghiệp xăng dầu, dầu khí nhà nước; xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, dự án chậm tiến độ; tập trung nguồn vốn cho các dự án có hiệu quả kinh tế cao.

i) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng và cung ứng vốn cho nền kinh tế, trong đó có phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.

k) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, về đầu tư xây dựng, về quản lý, sử dụng mặt đất, mặt nước theo thẩm quyền để triển khai thực hiện quy hoạch phát triển hạ tầng dự trữ xăng dầu, khí đốt trên địa bàn đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định.

- Cụ thể hóa các chính sách phát triển hạ tầng phục vụ dự trữ quốc gia, hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt tại vùng núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa phù hợp với địa phương. Ưu tiên bố trí quỹ đất, mặt nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ chiến lược quốc gia; các dự án đảm bảo mục tiêu quốc phòng - an ninh, an sinh - xã hội; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt thay thế trước khi thực hiện di dời, giải tỏa để đảm bảo không gián đoạn nguồn cung.

- Xây dựng phương án phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô cấp tỉnh trên địa bàn phù hợp và thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia; phát triển hệ thống phân phối xăng dầu, khí đốt trên địa bàn đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu tiêu thụ trên địa bàn, chú trọng phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ tại các tuyến đường mới, các khu đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, quy mô lớn, có lộ trình phù hợp giảm số cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ lẻ, không hiệu quả.

- Rà soát các quy hoạch, các dự án đầu tư trên địa bàn để đảm bảo tính thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia. Kịp thời phản ánh những vấn đề bất cập trong quá trình thực hiện quy hoạch tại địa phương.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn; lựa chọn các nhà đầu tư có đủ năng lực, tài chính để thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, đảm bảo nguồn dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Đẩy mạnh đơn giản thủ tục hành chính tại địa phương, tạo điều kiện để các nhà đầu tư triển khai dự án đảm bảo tiến độ, đảm bảo chất lượng, phù hợp với Quy hoạch.

- Tổ chức xem xét, đánh giá kỹ việc đầu tư xây dựng đối với các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu chưa xác định địa điểm cụ thể nhưng thuộc định hướng quy hoạch theo vùng cung ứng trước khi gửi Bộ Công Thương xin ý kiến các bộ, ngành theo quy định.

l) Các doanh nghiệp lĩnh vực xăng dầu, khí đốt

- Thực hiện việc đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo đúng quy hoạch, đảm bảo chất lượng, tiến độ, đảm bảo hiệu quả kinh tế và tuân thủ pháp luật về quy hoạch, về đầu tư xây dựng, về kinh doanh xăng dầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất trong quá trình thiết kế, xây dựng công trình, vận hành, sử dụng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt. Tuân thủ các quy định bảo vệ rừng tự nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên, di tích và di sản văn hóa đã được xếp hạng, hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường đến mọi cán bộ công nhân viên.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong đầu tư xây dựng, vận hành, quản lý hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt nhằm tăng cường hiệu quả kinh tế, kiểm soát chặt chẽ ô nhiễm môi trường, an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Đào tạo, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong quản lý, thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống kho chứa, hệ thống vận tải đảm bảo hiệu quả, an toàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác chiến lược, các tổ chức trong khu vực và thế giới để nâng cao năng lực, phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực dự trữ, lưu thông xăng dầu, khí đốt.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của các bộ, ngành liên quan, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo sử dụng tiết kiệm hiệu quả và thời hạn, tiến độ.

- Các bộ, ngành liên quan và các địa phương chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

Phụ lục

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Kèm theo Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**Nhiệm vụ thực hiện theo pháp luật về quy hoạch**			
1	Tổ chức công bố, cung cấp thông tin về Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, các địa phương, các doanh nghiệp	2023 - 2024
2	Lưu trữ Hồ sơ quy hoạch; Cung cấp dữ liệu quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia phục vụ xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.	Bộ Công Thương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2023 - 2024
3	Xây dựng phương án phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô cấp tỉnh tích hợp/đồng bộ với Quy hoạch tỉnh	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2021 - 2025
4	Tổ chức đánh giá, báo cáo thực hiện Quy hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Định kỳ hàng năm, 05 năm hoặc đột xuất

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Rà soát các quy hoạch, các dự án đầu tư trên địa bàn để đảm bảo tính thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Công Thương, các Bộ ngành, các doanh nghiệp liên quan	2023 - 2024 (Thực hiện đồng thời, lồng ghép trong quá trình lập quy hoạch tỉnh)
II	**Nhiệm vụ hoàn thiện văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách**			
1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành (nếu có)	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp	2024 - 2025 (Lồng ghép với nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật)
2	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có)	Bộ Công Thương	Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ	2024 - 2025 (Lồng ghép với nhiệm vụ về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn)
3	Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu về dự trữ quốc gia đối với sản phẩm xăng dầu, dầu thô, khí	Bộ Tài chính	Bộ Công Thương Các cơ quan liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	đốt phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.			
4	Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 của các tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh; thẩm tra khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chức năng được giao, về đánh giá tác động môi trường khi thực hiện các dự án thuộc Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương	Thực hiện lồng ghép với các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao
III	**Các nhiệm vụ về đầu tư, phát triển hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia**			
1	Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Công Thương; các Bộ ngành, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm (Lồng ghép với hoạt động xúc tiến đầu tư của địa phương)
2	Thực hiện đơn giản thủ tục hành chính, tạo điều kiện để các nhà đầu tư triển khai dự án đảm bảo tiến độ, đảm bảo chất lượng, phù hợp với quy hoạch	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên
3	Đẩy mạnh hoạt động tái cấu trúc vốn, thoái vốn các doanh nghiệp xăng dầu, dầu khí	Ủy ban QLVNN tại doanh nghiệp	Các doanh nghiệp nhà nước	Hàng năm (Lồng ghép với

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	nhà nước; xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, dự án chậm tiến độ; tập trung nguồn vốn cho các dự án có hiệu quả kinh tế cao			nhiệm vụ thường xuyên)
IV	**Các nhiệm vụ về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**			
1	Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý trong lĩnh vực năng lượng, xăng dầu, dầu khí	Các doanh nghiệp	Các địa phương	Thường xuyên
V	**Các nhiệm vụ về phát triển khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường, an toàn phòng cháy chữa cháy**			
1	Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, triển khai các hệ thống giám sát sử dụng Internet vạn vật, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và blockchain trong quản lý, khai thác hạ tầng cung ứng xăng dầu, khí đốt	Các doanh nghiệp	Bộ Khoa học và Công nghệ Bộ Thông tin truyền thông	Thường xuyên
2	Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước theo quy định.	Các doanh nghiệp	Các bộ, ngành, địa phương	Thường xuyên (Thực hiện trong quá trình đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác)
3	Tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường	Các doanh nghiệp	Các bộ, ngành, địa phương	Thường xuyên